

Bản án số: 13/2023/HNGĐ – ST
Ngày: 17-3-2023
*V/v “Ly hôn, nuôi con và cấp
dưỡng nuôi con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Xuân Đạm

2. Bà Phan Thị Ngọc Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Cao Thanh Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 324/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 về việc “*Ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà **Bùi Thị Mai H**, sinh năm: 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 12, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

*** Bị đơn:** Ông **Thái Hùng L**, sinh năm: 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 12, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 25/11/2022, bản tự khai nguyên đơn bà Bùi Thị Mai H trình bày:**

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Bùi Thị Mai H và ông Thái Hùng L có tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Trước khi kết hôn ông bà có tìm hiểu nhau trong thời gian 03 năm.

Sau khi kết hôn vợ chồng bà Bùi Thị Mai H sống cùng gia đình vợ tại ấp 12, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Vợ chồng bà Bùi Thị Mai H sống không hạnh phúc thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, ông L không quan tâm chăm sóc gia đình. Nay nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Bùi Thị Mai H làm đơn xin được ly hôn với ông Thái Hùng L.

+ *Về con chung*: Bà Bùi Thị Mai H và ông Thái Hùng L có 02 con chung:

1. Thái Đông N, sinh ngày 25/7/2020
2. Thái Đông N1, sinh ngày 25/7/2020

Hiện nay các con đang sống cùng bà Bùi Thị Mai H tại ấp 12, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Khi ly hôn bà Bùi Thị Mai H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Thái Đông N1, sinh ngày 25/7/2020 và Thái Đông N, sinh ngày 25/7/2020.

+ *Về yêu cầu cấp dưỡng*: Khi ly hôn bà Bùi Thị Mai H yêu cầu ông Thái Hùng L phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng cấp dưỡng 1.500.000đồng/01 con chung (3.000.000đồng/02 con chung), cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bà Bùi Thị Mai H không nhận ai làm con nuôi và hiện nay bà Bùi Thị Mai H không mang thai

+ *Về tài sản chung*: Bà Bùi Thị Mai H và ông Thái Hùng L khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về nợ chung*: Bà Bùi Thị Mai H và ông Thái Hùng L khẳng định không có nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Theo biên bản lấy lời khai - bị đơn ông Thái Hùng L trình bày như sau*:

+ *Về quan hệ hôn nhân*: Ông và bà Bùi Thị Mai H sống chung và có đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Tấn, quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Nay bà H yêu cầu ly hôn với ông L thì ông L đồng ý ly hôn với bà H.

+ *Về con chung*: Ông L và bà H có 02 con chung tên là Thái Đông N, sinh ngày 25/7/2020 và Thái Đông N1, sinh ngày 25/7/2020. Hiện nay con chung đang sống chung với vợ ông L, khi ly hôn thì ông L đồng ý giao con chung cho bà H nuôi dưỡng, chăm sóc.

+ *Về cấp dưỡng nuôi con*: Ông Thái Hùng L đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng cấp dưỡng 1.500.000đồng/01 con chung (3.000.000đồng/02 con chung), cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Ông Thái Hùng L khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phát biểu ý kiến:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị về tố tụng.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị Mai H.

+ Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Bùi Thị Mai H được ly hôn với ông Thái Hùng L.

+ Về con chung: Giao cho bà Bùi Thị Mai H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung tên là Thái Đông N1, sinh ngày 25/7/2020 và Thái Đông N, sinh ngày 25/7/2020.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Thái Hùng L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng cấp dưỡng 1.500.000đồng/01 con chung (3.000.000đồng/02 con chung), cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: Ông L và bà H không ai yêu cầu nên không xem xét.

+ Về nợ chung: Ông L và bà H khẳng định không có nợ chung và không ai yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Bùi Thị Mai H có đơn khởi kiện ly hôn với ông Thái Hùng L tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh để giải quyết theo thẩm quyền. Xét thấy ông Thái Hùng L có nơi cư trú tại huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Căn cứ Điều

227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Bà Bùi Thị Mai H và ông Thái Hùng L tự nguyện sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Như vậy, hôn nhân giữa bà Bùi Thị Mai H và ông Thái Hùng L là hợp pháp.

Theo đơn khởi kiện thì bà Bùi Thị Mai H cho rằng vợ chồng sống không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, ông L không quan tâm chăm sóc gia đình. Nay nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Bùi Thị Mai H xin được ly hôn với ông Thái Hùng L.

Trong quá trình giải quyết, ông L thừa nhận giữa ông và bà Bùi Thị Mai H có mâu thuẫn, ông L đồng ý ly hôn với bà H.

Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà Bùi Thị Mai H và ông Thái Hùng L đã trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được; Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định cho bà Bùi Thị Mai H được ly hôn với ông Thái Hùng L.

+ *Về con chung*: Bà Bùi Thị Mai H và ông Thái Hùng L có 02 con chung tên là Thái Đông N, sinh ngày 25/7/2020 và Thái Đông N1, sinh ngày 25/7/2020. Khi ly hôn bà Bùi Thị Mai H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Thái Đông N1, sinh ngày 25/7/2020 và Thái Đông N, sinh ngày 25/7/2020 và ông L cũng đồng ý giao 2 con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng nên cần chấp nhận yêu cầu nuôi con của bà H.

+ *Về cấp dưỡng nuôi con*: Bà Bùi Thị Mai H yêu cầu ông Thái Hùng L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng cấp dưỡng 1.500.000đồng/01 con chung (3.000.000đồng/02 con chung), cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông L đồng ý với yêu cầu trên của bà H nên cần ghi nhận ý kiến trên của các đương sự.

+ *Về tài sản chung*: Bà Bùi Thị Mai H và ông Thái Hùng L khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về nợ chung*: Bà Bùi Thị Mai H và ông Thái Hùng L khẳng định không có nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; N quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, bà H phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng).

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Lộc Ninh là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 39 Bộ luật dân sự;

- Điều 19, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, 84, 85, 86 và 87 Luật hôn nhân gia đình;

- N quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Mai H

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Bùi Thị Mai H được ly hôn với ông Thái Hùng L.

2/ Về con chung: Giao cho bà Bùi Thị Mai H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung tên là Thái Đông N1, sinh ngày 25/7/2020 và Thái Đông N, sinh ngày 25/7/2020.

3/ Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Thái Hùng L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng cấp dưỡng 1.500.000đồng/01 con chung (3.000.000đồng/02 con chung), cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4/ Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Mai H và ông Thái Hùng L khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5/ Về nợ chung: Bà Bùi Thị Mai H và ông Thái Hùng L khẳng định không có nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

6/ *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà Bùi Thị Mai H phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số: 0010223 ngày 28/12/2022.

7/ *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- THADS huyện Lộc Ninh;
- UBND xã Lộc Tấn
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Quyết